TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG** Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Liên Chiểu, ngày 01 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Hữu Lâm N, sinh năm 1990
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Cùng trú tại: K 65 Ngô Xuân T, tổ 91, HHB, quận L, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu Lâm N, sinh năm 1990 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Cùng trú tại: K 65 Ngô Xuân T, tổ 91, HHB, quận L, TP Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* ông Nguyễn Hữu Lâm N và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2016 ngày 20/01/2016 của UBND xã TY, huyện TC, tỉnh Nghệ An không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung:* ông Nguyễn Hữu Lâm N và bà Nguyễn Thị T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Thị Gia H, sinh ngày 17.10.2016. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Thị Gia H, sinh ngày 17.10.2016 đến tuổi trưởng thành.

Bà T không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* ông Nguyễn Hữu Lâm N và bà Nguyễn Thị T xác nhận không có.

- *Về lệ phí:* Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Nguyễn Hữu Lâm N và bà Nguyễn Thị T phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005970 ngày 25/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Ông Nguyễn Hữu Lâm N và bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND xã Thanh Yên, h.Thanh Chương, Nghệ An ;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy